

**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 40 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2015

**NGHỊ QUYẾT**

**Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2015**

**CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 08/2012/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp tháng 5 năm 2015, tổ chức ngày 27 tháng 5 năm 2015,

**QUYẾT NGHỊ:**

1. Về tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2015; tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015

Chính phủ thống nhất đánh giá: Tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2015 đạt kết quả tích cực trên hầu hết các lĩnh vực. Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp; dư nợ tín dụng tăng khá cao; mặt bằng lãi suất, tỷ giá, giá vàng ổn định; dự trữ ngoại hối tăng. Xuất khẩu tăng trưởng khá. Sản xuất công nghiệp, nhất là công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục đà tăng trưởng. Sản xuất nông nghiệp tương đối ổn định. Vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi thực hiện đạt khá. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội và nguồn vốn xã hội hóa đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông tiếp tục tăng. An sinh xã hội và phúc lợi xã hội được bảo đảm. Các lĩnh vực du lịch, khoa học công nghệ, giáo dục, y tế và giải quyết việc làm... được chú trọng. Công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp tục được quan tâm chỉ đạo và đạt được những kết quả tích cực. Quốc phòng, an ninh được tăng cường. Chính trị, xã hội ổn định, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế được triển khai toàn diện. Nhiều sự kiện quan trọng và hoạt động kỷ niệm các ngày Lễ lớn của đất nước được tổ chức trọng thể, an toàn, đã tạo thêm niềm tin, phấn khởi trong Nhân dân.

Tuy nhiên, tình hình kinh tế - xã hội vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức: Xuất khẩu tăng chậm, nhập siêu có xu hướng tăng; khách du lịch quốc tế đến Việt Nam giảm; tiêu thụ một số mặt hàng nông sản khó khăn; việc thực hiện

các nhiệm vụ tái cơ cấu doanh nghiệp và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh còn chậm; tai nạn giao thông, tội phạm và tệ nạn xã hội còn nhiều; đời sống của một bộ phận nhân dân vẫn còn khó khăn... Bên cạnh đó, tình hình kinh tế thế giới tiềm ẩn nhiều rủi ro; an ninh khu vực và tình hình Biển Đông diễn biến phức tạp, khó lường.

Để phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra của năm 2015, Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội và Chính phủ, nhất là Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015, Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2015 - 2016, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

- Các Bộ, cơ quan, địa phương đẩy mạnh việc thực hiện Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế và các Đề án tái cơ cấu ngành, lĩnh vực; Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ chỉ đạo quyết liệt cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý. Chủ động thực hiện đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, tạo động lực để nâng cao tính cạnh tranh của nền kinh tế. Khẩn trương xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh đã được Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội thông qua. Tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả Nghị quyết 19/NQ-CP của Chính phủ, đẩy mạnh cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, tập trung rà soát, bãi bỏ các thủ tục hành chính rườm rà, gây phiền hà cho người dân; tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo dõi sát thị trường để điều hành chính sách tiền tệ theo hướng ổn định tỷ giá và thị trường ngoại hối, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô và hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi trong tiếp cận vốn ngân hàng đi đôi với an toàn, chất lượng tín dụng. Tăng cường công tác thanh tra, giám sát hoạt động ngân hàng, bảo đảm an toàn hoạt động của cả hệ thống để hỗ trợ quá trình tái cơ cấu và xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng; đồng thời chỉ đạo các tổ chức tín dụng tập trung củng cố, chấn chỉnh toàn diện về tài chính, quản trị doanh nghiệp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tích cực triển khai các giải pháp đa dạng hóa các hình thức huy động vốn đầu tư; đẩy mạnh hợp tác theo hình thức đối tác công - tư (PPP) và các hình thức đầu tư không sử dụng ngân sách nhà nước cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội. Khẩn trương rà soát, kịp thời tháo gỡ vướng mắc về quy trình, thủ tục để đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư phát triển, nhất là nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn ODA và vốn vay ưu đãi.

- Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong điều hành tài chính - ngân sách, phân đầu tăng thu, đồng thời kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách nhà nước. Thường xuyên theo dõi, đánh giá an toàn nợ công, bảo đảm nợ công trong giới hạn cho phép.

- Bộ Công Thương tích cực khai thác, mở rộng thị trường, kịp thời cung cấp thông tin thị trường để định hướng sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy xuất khẩu; có giải pháp phù hợp hạn chế nhập khẩu hàng tiêu dùng không thiết yếu, các mặt hàng trong nước sản xuất được để kích thích sản xuất và tiêu dùng sản phẩm nội địa. Đẩy mạnh phát triển hệ thống thu mua và tiêu thụ hàng nông sản trong nước; nghiên cứu giải pháp hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; khai thông các cửa khẩu, lối mở để hỗ trợ xuất khẩu. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến những cơ hội, thách thức của các Hiệp định thương mại tự do mà nước ta đã và sẽ ký kết cũng như khi hình thành Cộng đồng ASEAN vào cuối năm 2015.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong sản xuất, chế biến nông sản, đồng thời xác định thị trường là yếu tố quan trọng để phát triển bền vững. Rà soát quy hoạch, kịp thời thông tin, tuyên truyền định hướng sản xuất loại cây trồng, vật nuôi phù hợp, có hiệu quả kinh tế cao. Đề xuất chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp quy mô lớn và thúc đẩy liên kết hiệu quả giữa sản xuất nông nghiệp với chế biến, tiêu thụ sản phẩm ở trong nước và xuất khẩu. Nghiên cứu giải pháp đổi mới, hình thành mô hình kinh tế hợp tác xã và hợp tác xã kiểu mới trong sản xuất nông nghiệp để tương thích với các điều kiện của sản xuất hàng hóa lớn và hội nhập quốc tế. Khẩn trương triển khai xây dựng đập dâng Tân Mỹ để khắc phục tình trạng hạn hán tại tỉnh Ninh Thuận. Phối hợp với các địa phương và các Bộ, ngành liên quan tăng cường chỉ đạo phòng, chống hạn hán, bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng.

- Bộ Y tế tập trung chỉ đạo các cơ sở y tế dự phòng chủ động phòng, chống dịch bệnh mùa hè. Tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp giảm quá tải bệnh viện; nâng cao y đức và tinh thần, thái độ phục vụ người bệnh; đẩy mạnh ứng dụng kỹ thuật cao, nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh; phối hợp với Bộ Giáo dục - Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam tăng tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế của người dân, phấn đấu đạt mục tiêu 75% dân số tham gia bảo hiểm y tế trong năm 2015: Trong đó, chú trọng 100% học sinh, sinh viên và hộ cận nghèo tham gia bảo hiểm y tế; 50% hộ gia đình có mức sống trung bình, 100% cư dân sinh sống tại các xã đảo, huyện đảo tham gia bảo hiểm y tế; đồng thời, phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các địa phương, cơ quan liên quan đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính để tạo thuận lợi cho người dân tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình; trình Thủ tướng giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế cho từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; xử lý nghiêm việc không tuân thủ pháp luật về bảo hiểm y tế tại các doanh nghiệp.

Giao Bộ Y tế và Bộ Tài chính xây dựng trình Chính phủ hỗ trợ người cận nghèo và người có thu nhập trung bình được giảm trừ khi tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, nhất là đối tượng người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh triển khai có hiệu quả chính sách việc làm, nhất là lao động nông thôn, sinh viên mới tốt nghiệp.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tăng cường phối hợp chỉ đạo, đôn đốc công tác chuẩn bị, bảo đảm tổ chức kỳ thi trung học phổ thông quốc gia nghiêm túc, trung thực, tạo điều kiện thuận lợi cho các thí sinh, nhất là các thí sinh dự thi tại cụm thi do địa phương chủ trì. Đặc biệt quan tâm hỗ trợ đi lại, ăn ở cho thí sinh ở miền núi, vùng sâu, vùng xa phải đi chuyển xa.

- Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo các đơn vị chức năng phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố liên quan đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư và tổ chức triển khai thi công các công trình giao thông trọng điểm, bảo đảm chất lượng, tiến độ. Tăng cường huy động, tạo điều kiện thuận lợi cho khu vực kinh tế ngoài nhà nước đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội với các hình thức đầu tư phù hợp; đồng thời hoàn thiện cơ chế, chính sách và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án về bán, cho thuê, chuyển nhượng quyền khai thác công trình hạ tầng giao thông. Chỉ đạo các hãng hàng không của Việt Nam nghiên cứu mở mới các đường bay thẳng đến các thị trường quốc tế tiềm năng trong năm 2015 và đề xuất các giải pháp khả thi nhằm tạo thuận lợi, hỗ trợ cho các hãng hàng không. Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đẩy mạnh phát triển các tuyến du lịch bằng đường bộ giữa Việt Nam với Lào, Thái Lan và Campuchia. Tiếp tục phối hợp với Bộ Công an, các Bộ, ngành và địa phương tăng cường công tác bảo đảm an toàn giao thông và kiểm soát tải trọng phương tiện. Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Công an, Công Thương, Tài chính đề xuất mở rộng phương thức vận tải hàng hóa qua các cửa khẩu, lối mòn, lối mở để đẩy mạnh thương mại biên giới hai nước Việt Nam - Trung Quốc, đồng thời có biện pháp chống buôn lậu, gian lận thương mại trong lĩnh vực này.

- Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Bộ Ngoại giao chủ động và phối hợp chặt chẽ theo dõi, nắm chắc mọi diễn biến tình hình, đồng thời tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế, có phương án đấu tranh, phản đối, ngăn chặn kịp thời mọi tình huống phát sinh liên quan đến quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

- Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương thúc đẩy đàm phán với Trung Quốc để mở thêm cửa khẩu, lối mòn, lối mở theo quy định của Nghị định 112/2014/NĐ-CP để tạo điều kiện phát triển giao thương hàng hóa.

- Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các cơ quan của Quốc hội, Bộ Công an, các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan tổ chức tốt công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, nhất là trong thời gian diễn ra kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa

XIII và Đại hội Đảng các cấp. Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan kiểm tra, đôn đốc các địa phương tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đồng người, phức tạp liên quan đến đất đai, ô nhiễm môi trường.

- Bộ Thông tin và Truyền thông căn cứ kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Bộ Chính trị về Đề án quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025, có kế hoạch làm việc với các cơ quan, địa phương chủ quản báo chí có ấn phẩm báo chí cần được sắp xếp theo phương án trong dự thảo Quy hoạch (đặc biệt là các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp hiện có báo chí và các cơ quan, địa phương hiện có nhiều ấn phẩm báo chí), thống nhất phương án, lộ trình sắp xếp cụ thể, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, tăng cường công tác quản lý báo chí theo tinh thần Đề án, nhất là đối với Trang thông tin điện tử tổng hợp, Tạp chí điện tử. Tích cực chỉ đạo thông tin kịp thời, đầy đủ, khách quan, tạo đồng thuận trong xã hội đối với các báo cáo, giải trình chất vấn, kiến nghị của Chính phủ, thành viên Chính phủ về những vấn đề Đại biểu Quốc hội và cử tri quan tâm tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIII.

- Chính phủ thống nhất chuyển giao nguyên trạng Đài Truyền hình kỹ thuật số VTC từ Bộ Thông tin và Truyền thông về Đài Tiếng nói Việt Nam. Giao Văn phòng Chính phủ trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định cụ thể để thực hiện.

- Yêu cầu các Bộ, cơ quan, địa phương tập trung đánh giá, kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm 2015, nghiên cứu, đề xuất với Chính phủ các nhiệm vụ, giải pháp mang tính đột phá, đổi mới trong chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2015.

2. Về vấn đề tài sản thế chấp hình thành từ vốn vay của nhà đầu tư đối với dự án xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn La Sơn - Túy Loan theo hình thức hợp đồng BT

Chính phủ đồng ý không áp dụng quy định về thế chấp tài sản hình thành từ nguồn vốn vay của nhà đầu tư theo quy định của Nghị định số 15/2011/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2011 về cấp và quản lý bảo lãnh Chính phủ đối với Dự án BT xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn La Sơn - Túy Loan và dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 20 nối tỉnh Đồng Nai và tỉnh Lâm Đồng. Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện.

3. Về báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 về một số chính sách phát triển thủy sản

Đề tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 67/2014/NĐ-CP trong thời gian tới, Chính phủ thống nhất:

- Đồng ý cho phép các tổ chức, cá nhân đóng mới, nâng cấp tàu dịch vụ hậu cần khai thác hải sản xa bờ bằng vật liệu mới có tổng công suất máy chính từ 400CV được hưởng các cơ chế, chính sách của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP; hỗ

trợ chi phí thiết kế tàu vỏ gỗ, vật liệu mới, giao Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển phê duyệt, lựa chọn thiết kế. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Bộ Tài chính nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định cụ thể.

- Cho phép kéo dài thời hạn cho vay hỗ trợ lãi suất đóng mới tàu vỏ thép, vỏ vật liệu mới; việc thí điểm cơ chế hỗ trợ một lần sau đầu tư. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất cụ thể, báo cáo Thủ tướng xem xét, quyết định.

- Đồng ý việc cho phép sử dụng máy tàu thủy đã qua sử dụng (máy tàu thủy cũ) đối với trường hợp nâng cấp tàu cá. Bộ Khoa học và Công nghệ quy định điều kiện sử dụng máy tàu thủy cũ. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện, chủ động hướng dẫn khi cần thiết.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư ưu tiên bố trí, đưa vào kế hoạch vốn trung hạn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nghề cá giai đoạn 2016 - 2020 theo đúng tinh thần của Nghị định 67/2014/NĐ-CP từ năm 2016.

4. Về báo cáo tổng kết thực hiện thí điểm bình ổn giá dịch vụ xếp dỡ Container khu vực cảng biển nước sâu Cái Mép - Thị Vải, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Chính phủ thống nhất trình Ủy ban thường vụ Quốc hội cho phép kéo dài thời gian thực hiện thí điểm bình ổn giá dịch vụ xếp dỡ Container khu vực cảng biển nước sâu Cái Mép - Thị Vải, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo công văn số 389/UBTVQH13-TCNS ngày 20 tháng 3 năm 2013 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, thời gian kéo dài đến ngày 30 tháng 6 năm 2017. Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan tiếp tục nghiên cứu, đánh giá việc thực hiện thí điểm bình ổn giá dịch vụ xếp dỡ Container khu vực cảng biển nước sâu Cái Mép - Thị Vải, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Trường hợp cần thiết, báo cáo Chính phủ xem xét để báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội cho phép bổ sung dịch vụ xếp dỡ Container vào danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện bình ổn giá theo quy định của Luật giá.

5. Về một số khó khăn, vướng mắc trong tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước

Để kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trong khi chờ sửa đổi, bổ sung các Nghị định có liên quan, Chính phủ thống nhất cho phép áp dụng một số nội dung như sau:

a) Thống nhất về chủ trương cho phép áp dụng phương thức thoái vốn tại doanh nghiệp cổ phần hóa chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán và chưa bàn giao về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC):

- Thoái vốn theo lô với các nguyên tắc: (1) Bán đấu giá công khai; (2) Áp dụng cho các doanh nghiệp mà nhà nước không cần nắm giữ cổ phần hoặc

không nắm giữ cổ phần chi phối; (3) Không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai đối với các đợt bán đầu giá theo lô.

- Đấu giá công khai một phần số cổ phần dự kiến bán, dành phần còn lại (tối đa bằng 70% số lượng cổ phần dự kiến bán) để bán thoả thuận cho người lao động có cam kết làm việc lâu dài tại doanh nghiệp khi thoái vốn tại các doanh nghiệp cổ phần hóa.

b) Doanh nghiệp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cổ phần hóa nhưng chưa có điều kiện phát hành cổ phiếu ra công chúng lần đầu (IPO) ngay, thì giá bán cổ phần cho người lao động và tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp bằng 60% giá khởi điểm theo phương án cổ phần hóa.

c) Chi phí bảo hành sản phẩm, hàng hoá, công trình xây lắp từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp đến thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần, doanh nghiệp cổ phần hóa được trích theo hợp đồng đã ký và được để lại công ty cổ phần thực hiện bảo hành sản phẩm theo hợp đồng.

d) Trường hợp xác định giá trị vốn đầu tư dài hạn của doanh nghiệp cổ phần hóa tại doanh nghiệp khác được xác định thấp hơn giá trị ghi trên sổ sách kế toán thì giá trị vốn đầu tư dài hạn được lấy theo giá trị xác định thực tế.

đ) Việc xác định giá trị vốn góp của doanh nghiệp cổ phần hóa vào một công ty cổ phần mà cổ phiếu của công ty cổ phần này đã niêm yết trên thị trường upcom (thị trường giao dịch cổ phiếu của Công ty đại chúng chưa niêm yết) không có giao dịch trong vòng 30 ngày trước thời điểm tổ chức xác định giá trị doanh nghiệp thì được xác định theo quy định tại Khoản 1, Điều 33 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 07 năm 2011 của Chính phủ.

e) Trong thời gian 60 ngày làm việc kể từ thời điểm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu, doanh nghiệp cổ phần hóa phải hoàn thành việc lập báo cáo tài chính tại thời điểm đăng ký doanh nghiệp, thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính, đề nghị cơ quan thuế kiểm tra quyết toán thuế, thực hiện quyết toán, xác định giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần và các tồn tại về tài chính cần tiếp tục xử lý.

g) Cơ quan đại diện chủ sở hữu lựa chọn thuê tư vấn để xây dựng phương án thoái vốn; chi phí thoái vốn do chủ sở hữu quyết định và được trừ vào giá trị phần vốn nhà nước đã thoái, chủ sở hữu chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

h) Tiếp tục áp dụng việc lựa chọn tổ chức tư vấn định giá thực hiện tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa theo quy định tại khoản 2, Điều 1 Nghị định số 189/2013/NĐ-CP.

i) Giao Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lựa chọn tổ chức tư vấn cổ phần hóa và lựa chọn tổ chức đấu giá đối với các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước và một số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đặc biệt như bảo hiểm, ngân hàng, viễn thông... khi cổ phần hóa.

k) Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ để thực hiện các nội dung nêu trên, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành trong tháng 6 năm 2015; tổng kết, đánh giá sửa đổi, bổ sung các Nghị định số: 59/2011/NĐ-CP, 189/2013/NĐ-CP, 71/2013/NĐ-CP, trình Chính phủ ban hành trong năm 2016.

6. Về một số giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn và phát triển ngành du lịch Việt Nam

a) Về việc mở rộng diện miễn thị thực:

Chính phủ thống nhất chủ trương mở rộng diện các quốc gia miễn thị thực đơn phương có thời hạn theo đúng quy định của pháp luật để thúc đẩy phát triển du lịch gắn với bảo đảm an ninh quốc gia như đề xuất của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đồng thời yêu cầu các cơ quan chức năng đẩy mạnh việc đơn giản hóa thủ tục cấp thị thực, tăng cường cấp thị thực tại cửa khẩu và thị thực điện tử.

Giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao và các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan rà soát quy chế quản lý khách quốc tế vào Việt Nam du lịch bằng giấy thông hành; việc quản lý khách du lịch xuất nhập cảnh bằng hộ chiếu vào Việt Nam du lịch qua các cửa khẩu đường bộ trong thời gian qua để kiến nghị điều chỉnh, bổ sung, ban hành mới các quy chế, quy định liên quan, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật xuất nhập cảnh, quá cảnh và cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

b) Về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển du lịch

Chính phủ thống nhất thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển Du lịch Việt Nam để tăng cường huy động nguồn lực cho quảng bá, xúc tiến du lịch, huấn luyện kỹ năng và đào tạo nguồn nhân lực, hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch và ứng phó, giải quyết những vấn đề phát sinh trong hoạt động du lịch. Giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan, hoàn thiện Đề án thành lập Quỹ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong năm 2015.

c) Chính phủ giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã giao tại Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2014 và Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 30 tháng 4 năm 2015; chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương liên quan xây dựng dự thảo Chỉ thị về những nhiệm vụ, biện pháp cấp bách nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém, nâng cao khả năng cạnh tranh của du lịch Việt Nam, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành trong tháng 6 năm 2015.

7. Về Nghị định quy định nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với cán bộ, công chức. Chính phủ thống nhất giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với cán bộ, công chức, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành.



8. Về dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh các biện pháp chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình hiện nay

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan khẩn trương tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh các biện pháp chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình hiện nay, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành.

9. Về dự án Bộ luật Hàng hải Việt Nam (sửa đổi)

Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, chỉnh lý, hoàn thiện dự án Bộ luật Hàng hải Việt Nam (sửa đổi). Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ trình Quốc hội./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý của TTgCP, các PTTg; các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo; TGĐ Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TH (3b).B

TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng